

BÁO CÁO

**Công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực
tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2026**

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2026 và tổ chức triển khai thực hiện.

1.2. Công tác triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện theo nội dung Kế hoạch phòng chống tham nhũng đã xây dựng.

1.3. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện thông qua các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ, hội nghị triển khai nhiệm vụ và lồng ghép trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Qua đó góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, từng bước xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.4. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

1.5. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách:

Phân công chuyên viên làm đầu mối thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC) (theo Công văn số 21/TTr-PCTNLPTC ngày 07/7/2025 của Thanh tra tỉnh An Giang).

1.6. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Không có.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thực hiện công khai, minh bạch đầy đủ theo quy định theo Điều 10 Luật PCTN năm 2018; công khai, niêm yết đầy đủ các bộ thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 và công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ công tác phí, hội nghị, tiếp khách, mua sắm và quản lý tài sản công tại cơ quan, đơn vị mình.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước và thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo Điều 20 của Luật PCTN năm 2018.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Thực hiện theo quy chế và quy định về công tác tổ chức cán bộ.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, thực hiện đơn giản hoá các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Việc ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng được đẩy mạnh, giảm dần việc phát hành văn bản giấy tờ hành chính, sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan. Tăng cường ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, xử lý và phát hành văn bản trên phần mềm văn phòng điện tử VNPT - ioffice, ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản.

Việc thực hiện trả lương qua tài khoản cho 100% công chức đơn vị hưởng lương từ ngân sách.

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Chỉ đạo các Phòng chuyên môn theo dõi, đôn đốc thực hiện công tác kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Qua công tác giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ, chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không phát sinh vụ việc tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch, quản lý tài chính, tài sản công và trách nhiệm trong thi hành công vụ.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không có.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý: Không có.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện: Không có.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi quản lý của địa phương và nguyên nhân

Trong kỳ báo cáo, tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã cơ bản được kiểm soát tốt. Qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị của công dân, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Công tác phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai đồng bộ thông qua việc tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước, thực hiện cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Ý thức chấp hành pháp luật, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục được nâng lên.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỳ báo cáo cơ bản ổn định và không phát sinh vụ việc mới; tương đương với kỳ trước và cùng kỳ năm trước. Công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm tiếp tục được quan tâm thực hiện hiệu quả.

2. Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Dự báo tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thời gian tới

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã cơ bản tiếp tục được kiểm soát. Tuy nhiên, vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh vi phạm trong quá trình thực thi công vụ nếu thiếu sự kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc cán bộ, công chức chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần tập trung phòng ngừa gồm: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài sản công, tài chính - ngân sách, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Vì vậy, cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được UBND xã triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và đạt hiệu quả tích cực. Các quy định về công khai, minh bạch, cải cách hành chính, quản lý tài chính - ngân sách, tài sản công và

thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức được thực hiện đúng quy định. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phòng ngừa các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỳ báo cáo tiếp tục được duy trì và nâng cao so với kỳ trước. Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật được thực hiện thường xuyên; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức có chuyển biến tích cực; chưa phát sinh vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

UBND xã tự đánh giá đã hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo chương trình, kế hoạch đề ra. Các biện pháp phòng ngừa được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; chưa phát hiện vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý.

4. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Mặc dù đạt được những kết quả tích cực, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: đội ngũ cán bộ, công chức kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật có lúc, có nơi chưa thật sự sâu rộng; việc nhận diện các nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong một số lĩnh vực còn hạn chế.

Nguyên nhân khách quan: Hệ thống văn bản quy định của pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung; khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi nguồn nhân lực còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Một số cán bộ, công chức chưa chủ động nghiên cứu, cập nhật đầy đủ các quy định mới; công tác tự kiểm tra, giám sát ở một số thời điểm chưa được thực hiện thường xuyên.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

Tiếp tục chỉ đạo, lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực theo quy định.

Tiếp tục chỉ đạo, lãnh đạo việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Thực hiện chế độ báo cáo quý, tháng, quý, năm về PCTNTC theo nội dung Công văn số 1126/TTr-VP ngày 11/5/2026 của Thanh tra tỉnh An Giang.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 10 năm 2026 của UBND xã Bình Hòa./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo UBND xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Tấn Phong**